TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HSST
Ngày: 14/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hữu Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Kim Mỹ và ông Nguyễn Thái Bảo

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Thành, thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Anh Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1986; nơi sinh và cư trú: xóm P, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái H và bà Phạm Thị D; vợ là Trần Thị M, sinh năm 1994; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/5/2018 chuyển tạm giam tại tại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình ngày 08/5/2018 (có mặt).

Người cóquyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị M, sinh năm 1994; trú tại: xóm P, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

Người làm chứng: Anh Phạm Thanh L, sinh năm 1975; trú tại: phố T và anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1987 trú tại: phố N, đều ở thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn D là người sử dụng trái phép chất ma túy; sáng ngày 07/5/2018 Dũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 35K1-177.92 từ nhà đến khu vực nghĩa địa, thuộc xóm 8, xã K, huyện K, tìm mua ma túy.

Tại đây Dũng gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đ; đến khoảng 7 giờ 40 phút cùng ngày khi Dũng đi xe về đến khu vực Cầu T, thuộc phố T, thị trấn P, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện K kiểm tra hành chính và phát hiện trên tay Dũng cầm gói nhỏ ma túy; tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong 01 gói ma túy, tạm giữ 01 chứng minh nhân dân và 01 xe máy biển kiểm soát 35K1- 177.92.

Kiểm tra gói ma túy thu giữ của Dũng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định trọng lượng là 0,41 gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định. Kết luận giám định số 88/KLGĐ-PC54-MT ngày 08/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,4040 gam là chất ma túy, loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 18/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng trên và đề nghị hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 88/2018/GĐMT, bên trong có vật chứng còn lại sau giám định là 0,3442 gam hêrôin và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ gói nhỏ và phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy BKS 35K1- 177.92 và 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ của bị cáo; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 7 giờ 40 phút ngày 07/5/2018 tại khu vực Cầu T, thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh bình; Công an huyện K đã phát hiện bắt quả tang bị cáo đang cất giữ bất hợp pháp 0,4040gam hêrôin với mục đích sử dụng, hành vi và khối lượng hêrôin thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điển c khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn

xã hội khác. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nghĩa địa, thuộc xóm 8, xã K, huyện K; nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong ghi số 88/2018/GĐMT, bên trong có vật chứng còn lại sau giám định là 0,3442 gam hêrôin và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ gói nhỏ và phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo đây là vật nhà nước cấm tàng trữ và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ; riêng 01 chiếc xe máy BKS 35K1- 177.92 và 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo, đây là tài sản chung của vợ chồng và là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo 19 (Mười chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2018.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 88/2018/GĐMT, bên trong có vật chứng còn lại sau giám định là 0, 3442 gam hêrôin và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ gói nhỏ và phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 xe máy BKS 35K1- 177.92 và 01 chứng minh nhân dân mang tên bị cáo (chi tiết vật chứng có trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 19/7/2018)

3. Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Hữu Ý
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K
- Chi Cục T.H.A huyện K
- Công an huyện K.
-UBND xã K;
-Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.